

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 166/2024/HS-ST
Ngày 11-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG
TÀU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hải

Bà Ngô Thị Thúy Hảo

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố
Vũng Tàu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa –
Vũng Tàu tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Anh T – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh
Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số
128/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét
xử số 215/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Ngô Văn G, sinh năm 1982, tại tỉnh Kiên Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú
và nơi ở khi bị bắt: **ấp T, xã D, huyện K, tỉnh Kiên Giang**; nghề nghiệp: Đi biển;
trình độ văn hoá: 0/12; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc
tịch: Việt Nam; bố: **Ngô Đắc T1** và mẹ: **Nguyễn Thị S**; vợ: **Lê Thị Yên T2**, có 01
con, sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 02
tháng 02 năm 2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an thành phố V**. (Có
mặt)

Bị hại: Ông **Huỳnh Đ**, sinh năm: 1973. Địa chỉ: **I đường T, phường T, Tp., tỉnh Bà
Rịa - Vũng Tàu**. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án
được tóm tắt như sau:

Tàu cá mang số hiệu BV 98047 TS do ông **Huỳnh Đ** đứng tên làm chủ sở
hữu. Vào ngày 22/5/2023, ông **Đ** đã mua 1830 lít dầu Diesel (loại DO 0.05, với giá
17.950đồng/lít) đổ vào trong bồn chứa nhiên liệu của tàu cá. Đến ngày 23/5/2023,
ông **Đ** đã giao tàu cá cho bị cáo **Ngô Văn G** làm thuyền trưởng, xuất bến tại **cảng B**
thuộc Phường E, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để ra khơi đánh bắt hải sản.

Đến buổi tối ngày 27/5/2023, trong lúc đánh bắt hải sản thì bị cáo **G** phát hiện lưới cào bị rách nên ngừng làm việc, đồng thời bị cáo **G** gọi điện thoại di động báo cho ông **D** biết và xin sáng hôm sau điều khiển tàu vào bờ để bị cáo **G** đi về chăm sóc mẹ đang nhập viện, ông **D** đã đồng ý. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 28/5/2023, khi bị cáo **G** đang điều khiển tàu cá BV 98047 TS về bờ, cách bờ biển khoảng 01km thì thấy **Đỗ Văn O** đang điều khiển đò máy (không có số hiệu) đi ngang qua, vừa điều khiển tàu vừa lắc chuông. Bị cáo **G** biết **O** là người thường xuyên thu mua phế liệu. Lúc này, bị cáo **G** đã nảy sinh ý định chiếm đoạt số lượng dầu ở trong bồn chứa nhiên liệu của tàu cá mang số hiệu BV 98047 TS để bán kiếm tiền tiêu xài trước khi tàu cá cập cảng bàn giao cho ông **D**. Ngay sau đó, bị cáo **G** đã vẫy tay gọi **O** lại và hỏi “Mua dầu không”, **O** hỏi lại “Dầu sạch hay dầu bẩn”, bị cáo **G** trả lời “Dầu sạch” nên **O** điều khiển đò máy tiếp cận sát tàu cá mang số hiệu BV 98047 TS. Sau đó, bị cáo **G** sử dụng ống nhựa và máy bơm điện loại nhỏ (máy bơm điện dùng để bơm nước uống trên tàu) để bơm dầu từ bồn chứa dầu của tàu cá mang số hiệu BV 98047 TS chảy sang 10 (mười) can nhựa, loại 30 lít/can đang để trên đò máy của **O**. Sau khi bơm đầy 10 (mười) can dầu, bị cáo **G** hỏi **O** giá mua bao nhiêu thì **O** cho biết 380.000 đồng/can, bị cáo **G** đồng ý. Thấy bị cáo **G** vừa có thái độ vội vàng, hấp tấp đồng thời nói với **O** điều khiển phương tiện để cùng đi vào bờ giao, nhận tiền thì lúc này **O** biết rõ bị cáo **G** đã lén lút lấy trộm số lượng dầu của chủ ghe để bán cho mình nhưng **O** vẫn đồng ý mua rồi cả hai cùng điều khiển phương tiện vào bờ. Trong lúc này, ông **D** đang đứng trên bờ biển để đợi tàu cá mang số hiệu BV 98047 TS cập bến thì thấy việc bất thường là Tàu cá mang số hiệu BV 98047 TS đang di chuyển bình thường để vào bờ thì bất ngờ thả trôi và có 01 đò máy đến tiếp cận. Nghi ngờ nên ông **D** đã thuê người lái đò chở ông **D** ra, khi ra đến vị trí tàu cá BV 98047 TS đang neo đậu, ông **D** đã leo lên đò máy của **O** thì nhìn thấy 10 (mười) can dầu đang để ở trên đò. Lúc này, ông **D** đã hỏi **O** “Ông mua dầu bên ghe của tôi phải không”, **O** thừa nhận là có mua dầu trên tàu cá mang số hiệu BV 98047 TS. Sau đó, ông **D** đã đến **Đồn Biên phòng B** để trình báo toàn bộ nội dung vụ việc.

Tại bản kết luận giám định số: 5078/KL-KTHS ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, **Bộ C**, kết luận: Chất lỏng đựng trong 01 (một) can nhựa màu trắng loại 5 lít, được niêm phong gửi giám định là nhiên liệu Diezen (dầu DO 0.05S).

Tại Kết quả khảo sát giá tại Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố **V**, tỉnh **BR**-VT xác định: 300 (ba trăm) lít dầu Diezen (dầu DO 0.05S) có giá trị là 5.385.000 đồng (Năm triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Trách nhiệm dân sự: Ông **Huỳnh Đ** không yêu cầu gì.

Bản cáo trạng số 136/CT-VKSVT ngày 25/4/2024, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo **Ngô Văn G** về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đối với **Đỗ Văn O** đã bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt 35.000.000 đồng, về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Tại phiên tòa:

Bị cáo **Ngô Văn G** đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo **Ngô Văn G** về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Ngô Văn G** từ 04 tháng đến 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo **Ngô Văn G** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 07giờ 00phút ngày 28/5/2023, tại vị trí cách bờ biển khoảng 01km thuộc khu vực **cảng B, phường E, TP ., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**, bị cáo **Ngô Văn G** đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản 300 lít dầu Diezen (dầu DO 0,05S) trên Tàu cá mang số hiệu BV 98047 TS của ông **Huỳnh Đ**, để bán cho **Đỗ Văn O**. Theo kết quả định giá, trị giá tài sản bị cáo **Ngô Văn G** chiếm đoạt là 5.385.000đồng.

Hành vi bị cáo **Ngô Văn G** đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo là người đã trưởng thành, biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nhằm mục đích có tiền tiêu xài; đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:* Bị cáo **Ngô Văn G** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Ngô Văn G** 04 (bốn) tháng 10 (mười) ngày tù, thời hạn tù được tính từ ngày 02 tháng 02 năm 2024 (bằng thời hạn bị cáo đã bị tạm giam).

- Áp dụng Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự. Trả tự do cho bị cáo **Ngô Văn G** ngay tại phiên tòa.

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Không yêu cầu nên không xem xét.

3. *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo **Ngô Văn G** phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng)

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Bị hại vắng mặt thời hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Kiên